

DI CHUYỂN LAO ĐỘNG CỦA TRUNG QUỐC ĐẾN CHÂU PHI TRONG THẬP NIÊN ĐẦU THẾ KỶ XXI

*Nguyễn Hồng Thu**

Di chuyển lao động quốc tế về cơ bản là sự phản ứng trước những thay đổi trong phân bổ nguồn nhân lực, nguồn tài nguyên trên toàn thế giới hay biến đổi của môi trường. Con người di chuyển từ nơi này đến nơi khác nhằm tận dụng lợi thế của điều kiện khí hậu, khai thác các vùng đất màu mỡ hơn để có được nguồn thu nhập cao hơn, có nhiều việc làm hơn hoặc để thoát khỏi sự đàn áp, phân biệt đối xử hoặc vì nhiều lợi ích khác. Hiểu rõ lợi ích của việc di chuyển lao động, Trung Quốc đã có những chính sách, chiến lược nhằm thúc đẩy di chuyển lao động với 3 mục tiêu là: i) Chuyển dần các công nghệ cần nhiều năng lượng ra nước ngoài, gồm cả việc xây dựng những cơ sở sản xuất bên ngoài nhưng cũng để thu lợi và kích cầu trở lại trong nước; ii) Giải quyết nhu cầu dư thừa lao động và thất nghiệp trong nước mà kinh tế Trung Quốc không kham nổi; iii) Trung Quốc gửi công

nhân ra các nước ngoài làm việc như một sự bành trướng quyền lực “cứng” và “mềm” của chính phủ. Với chủ trương chiến lược như vậy, trong thập kỷ đầu của thế kỷ XXI, di chuyển lao động của Trung Quốc đã gia tăng nhanh chóng đến hầu hết các nước, khu vực trên thế giới. Song nổi bật hơn cả là làn sóng di chuyển lao động đến châu Phi.

1. Thực trạng di chuyển lao động của Trung Quốc đến châu Phi

Những năm gần đây đang bùng lên làn sóng di chuyển lao động của Trung Quốc đến châu Phi bởi cả lý do chính trị và kinh tế. Châu Phi là nơi tập trung nhiều nước đang phát triển, lại giàu năng lượng và nguyên liệu thô, nhất là dầu mỏ. Đây chính là nơi mà Trung Quốc đã nhận ra một điều hết sức đơn giản: Có thể mua tận gốc tài nguyên thiên nhiên, khoáng sản từ các nhà khai thác mà không cần phải thông qua các trung gian tại Thị trường nguyên liệu London (LME), nơi thường áp đặt giá

* Thạc sĩ, Viện Kinh tế và Chính trị Thế giới

khoáng sản cho cả thế giới. Châu Phi được Trung Quốc xem là một thị trường đầy tiềm năng với sức tiêu thụ mạnh trong tương lai, là cơ hội để khai thác nguồn nguyên liệu bền vững phục vụ cho định hướng phát triển của Trung Quốc. Định hướng này đã được phê duyệt từ năm 1993 khi Trung Quốc bắt đầu nhập khẩu dầu lửa. Và nó đặc biệt được coi trọng trong việc tăng cường sức mạnh mềm của Trung Quốc trên toàn thế giới vì khi chọn châu Phi, Trung Quốc sẽ tránh được Trung Đông, khu vực mà Mỹ đang bao trùm ảnh hưởng.

Số người di chuyển lao động của Trung Quốc chủ yếu đến các nước châu Phi giàu năng lượng, tài nguyên, khoáng sản. Như ở Angola, nơi cung cấp 16% trong tổng lượng dầu nhập khẩu của Trung Quốc – nhiều hơn Iran, một đối tác truyền thống và đồng minh đặc lực của Bắc Kinh; hay ở Nigeria, nơi có nguồn dầu lửa không ngừng chảy vào Trung Quốc có số người Trung Quốc đang làm việc và sinh sống tương ứng là 100.000 và 50.000 người. Tương tự như vậy, ở các quốc gia chủ yếu cung cấp kim loại quý, kim cương và gỗ cho Hoa lục như Nam Phi (200.000), Guinea Xích đạo, Zambia (80.000), Zimbabwe (10.000) và Congo số người Trung Quốc di cư đến cũng rất lớn.

Với số lượng người Trung Quốc di cư đến châu Phi tăng nhanh như vậy cũng góp phần thúc đẩy sự dịch chuyển hàng hoá và vốn gia tăng mạnh. Dòng chảy ngược lại từ phía Trung Quốc đến châu Phi bao gồm máy móc, điện thoại di động, thuốc, xe hơi và quần áo. Chưa có bao giờ, các sản phẩm như Coca-Cola đến được những vùng sâu, vùng xa nhất của châu Phi. Bây giờ, ở những nơi

đó, trong những quầy hàng là những lon Coca-Cola và những chiếc bát nhựa màu đỏ, đèn pin và đồ điện tử... Tất cả đều cực kỳ rẻ và đều được sản xuất tại Trung Quốc.

Theo báo cáo của WB, cơ sở hạ tầng tại các quốc gia nghèo khu vực châu Phi (chủ yếu là cơ sở hạ tầng liên quan đến điện nước, đường sá, thông tin liên lạc) đã có tác động ảnh hưởng lớn tới tăng trưởng kinh tế hàng năm tại các quốc gia này, mức độ ảnh hưởng ở mức 2%/năm. Để giải quyết tốt vấn đề cơ sở hạ tầng của khu vực châu Phi, theo ước tính sơ bộ, châu Phi cần khoản kinh phí ít nhất là 93 tỷ USD/năm để giải quyết vấn đề này. Chính vì lý do đó, các khoản đầu tư của Trung Quốc trong lĩnh vực cơ sở hạ tầng tại châu Phi rất được chính phủ các quốc gia châu Phi chào đón. Những dự án do Trung Quốc đầu tư đã xuất hiện khắp “lục địa Đen”. Đầu tư trực tiếp của Trung Quốc vào châu Phi đã tăng từ 0,5 tỷ USD năm 2003 lên gần 8 tỷ USD vào cuối năm 2008, biến Trung Quốc thành nhà đầu tư lớn nhất tại châu Phi và là nhà cung cấp viện trợ phát triển lớn thứ 2 sau Mỹ. Trong thập kỷ qua, các công trình do Trung Quốc viện trợ, đầu tư cho châu Phi xây dựng cơ sở hạ tầng đều do công nhân Trung Quốc sang trực tiếp thi công.

Các dịch vụ đấu thầu đang là một phương diện hợp tác quan trọng giữa Trung Quốc và châu Phi. Trung Quốc đang xây dựng không chỉ các toà nhà mà cả đường sắt, đường ô tô, cầu, đập và đê, nhà máy điện, bến cảng, sân bay... ở châu Phi. Từ năm 2000, đã có hơn 6.000 km đường ô tô, hơn 3.000 km đường sắt, 8 nhà máy điện loại lớn và vừa được xây dựng. Năm 2006, khu vực châu Phi mang lại

cho Trung Quốc 28,97 tỷ USD chiếm 31% tổng thu nhập của Trung Quốc từ các hoạt động đầu thầu ở nước ngoài.

Sau khủng hoảng tài chính châu Á năm 1997-1998, do bị ảnh hưởng nặng nề vì khủng hoảng tài chính châu Á, rất nhiều nông dân Trung Quốc đã di cư tới châu Phi - nơi không bị ảnh hưởng bởi khủng hoảng và có rất nhiều đất đai canh tác và chăn nuôi - và Trung Quốc đã quyết định thay vì xuất khẩu nông sản sẽ xuất khẩu nông dân sang châu Phi. Lúc đó, 100 nông dân ở làng Bảo Định thuộc tỉnh Hà Bắc sang Zambia xây đập nước, sau hơn hai năm kết thúc công việc họ đã ở lại trồng trọt, chăn nuôi, buôn bán, mặc dù hộ chiếu của họ đã hết hạn. Khi cuộc sống của họ ổn định, họ đưa người thân sang, và một làng Trung Quốc được thành lập mang tên "làng Bảo Định" ở nước sở tại được ra đời. Cho tới giờ đó là một mô hình thành công với chính sách di dân của Trung Quốc. Với số dân chiếm 20% dân số thế giới, nước này chỉ sở hữu 7% diện tích đất canh tác được trên toàn cầu. Rõ ràng châu Phi là một miền đất đầy cơ hội đối với người Trung Quốc.

Trong các chuyến bay giữa thủ đô các nước châu Phi, thường có các hành khách bay với hộ chiếu của Trung Quốc. Những người tới châu Phi này có thể là công nhân, giáo viên, bác sĩ, kỹ sư, giới ngoại giao, các thương gia lớn và cả những người với mơ ước mở một cửa hàng nhỏ ở một nơi nào đó tại Uganda. Trong những năm gần đây, khoảng 1 triệu người Trung Quốc đã tới châu Phi, trong đó số người sinh sống và làm việc đông nhất là ở Nam Phi với 200.000 người, ở Angola cũng tới hơn 100.000

người, Zambia có khoảng 80.000 người, ở Algeria khoảng 50.000 người, còn ở Nigeria số người Trung Quốc sống ở đây nhiều hơn so với người Anh trong thời kỳ thuộc địa với 50.000 người. Làn sóng di dân này bắt đầu từ mười mấy năm trước và tăng mạnh trong vài năm gần đây. Đến nay không còn bất kỳ chỗ nào ở châu Phi mà không có sự hiện diện của người Trung Quốc. Trong 53 quốc gia của châu lục này, Trung Quốc đã có đại diện ngoại giao tại 49 nước, bao gồm 37 đại sứ quán, nhiều hơn cả Mỹ.

2. Những đặc điểm nổi bật

Qua làn sóng di chuyển lao động của Trung Quốc đến châu Phi có thể thấy một số đặc điểm nổi bật của làn sóng này trong thập kỷ đầu thế kỷ XXI như sau.

Thứ nhất, chính sách di chuyển lao động của Trung Quốc đang hướng tới những khu vực giàu tài nguyên, khoáng sản, đất đai canh tác rộng lớn.

Với nền kinh tế phát triển nhanh và dân số Trung Quốc ngày càng gia tăng, trong khi nguồn tài nguyên để phát triển kinh tế mỗi ngày thêm cạn kiệt. Để duy trì đà phát triển kinh tế của mình trong giai đoạn hiện nay Trung Quốc cần phải tìm kiếm nguồn cung năng lượng ổn định. Bởi thế, di cư lao động sang lục địa châu Phi, nơi sở hữu nguồn tài nguyên dồi dào chưa được khai thác hết, được coi là chiến lược của đất nước đông dân nhất thế giới này.

Châu Phi còn là khu vực có diện tích đất đai rộng lớn, phù hợp với chính sách di dân của Trung Quốc. Việc xây dựng các cộng đồng người Hoa trên vùng đất châu Phi là một trong những ưu tiên hàng đầu đối với

các nhà hoạch định chính sách của Trung Quốc. Sự di cư mở rộng của Trung Quốc sang các nước ở châu Phi xa xôi được coi là “khởi đầu sự thuộc địa hoá mới” nhằm vào mục tiêu Trung Quốc cần tiếp cận được các tài nguyên thiên nhiên của khu vực này.

Thứ hai, làn sóng di cư lao động Trung Quốc đến châu Phi bao gồm cả lý do kinh tế và chính trị. Nhân tố địa - chính trị nhằm tăng cường vai trò của Trung Quốc ở khu vực này cũng như trên trường quốc tế là nhân tố chính thúc đẩy làn sóng di cư lao động của Trung Quốc trong thập niên đầu thế kỷ XXI.

Việc di chuyển lao động của Trung Quốc tới các nước đang phát triển ở châu Phi một mặt mang lại sự đảm bảo nguồn tài nguyên phục vụ cho phát triển kinh tế của Trung Quốc trong tương lai thông qua các dự án đầu tư khai thác, song mặt khác thông qua sự tăng cường quan hệ hợp tác với các nước này để nâng cao vị thế địa chính trị của mình, làm cho chúng trở nên phù hợp với tiềm lực kinh tế đã được tăng cường và tiếp tục được nâng cao nhanh chóng nhằm đạt được tính đa trung tâm (đa cực) của trật tự thế giới.

Can dự của Trung Quốc tại châu Phi đã trở thành một trong những vấn đề gây tranh cãi gay gắt trong các diễn đàn ngoại giao quốc tế. Tháng 11/2009, Trung Quốc đã đề xuất hỗ trợ cho các quốc gia châu Phi khoản vay ưu đãi 10 tỷ USD, giải ngân trong vòng 3 năm, lập khoản cho vay 1 tỷ USD cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ hoạt động tại châu Phi. Ngoài ra Chính phủ Trung Quốc còn cam kết xoá nợ cho một số quốc gia châu Phi. Trung Quốc cũng hứa hỗ trợ cho những

khu vực kém phát triển, miễn giảm thuế, xây dựng từ 3 tới 5 trung tâm hậu cần để đào tạo khoảng 1.500 giáo viên, cấp 5.500 xuất học bổng cho học sinh, tăng số lượng các trung tâm tư vấn nông nghiệp lên 20 và xây dựng 50 Trường học hữu nghị Trung Quốc - Châu Phi.

Sự hào phóng của Trung Quốc được bắt nguồn từ một nguyên nhân còn quan trọng hơn chuyện dầu khí, quặng đồng, hay chính sách di dân. Kể từ khi thành lập Diễn đàn Hợp tác Trung - Phi (FOCAC) năm 2000, Trung Quốc đã thực hiện những bước đi quan trọng nhằm khẳng định vị trí vững chắc tại châu lục này. Chính phủ Trung Quốc coi quan hệ bền vững với châu Phi là nét nổi bật trong chính sách ngoại giao của mình. Tháng 1 năm 2006, Chính phủ Trung Quốc đã công bố văn kiện mang tính chất cương lĩnh “Chính sách của Trung Quốc đối với châu Phi” và ngay trong tháng 11 năm đó, tại Diễn đàn hợp tác Trung - Phi, trước sự hiện diện của lãnh đạo 48 nước châu Phi, Trung Quốc đã tuyên bố xoá nợ cho nhiều nước nghèo ở châu Phi và đưa ra đề nghị gồm 8 điểm nhằm giúp châu Phi phát triển.

Bắc Kinh muốn tranh thủ sự ủng hộ của các nước châu Phi với cuộc chiến của họ trong việc thực hiện chính sách “Một nước Trung Quốc“, theo đó Đài Loan là một phần lãnh thổ của Trung Quốc. Trong những năm gần đây, mối quan hệ tế nhị này đã dẫn tới việc mười mấy nước châu Phi cắt đứt quan hệ với Đài Loan... Bắc Kinh đã bỏ ra hàng tỷ đô để đổi lấy các lá phiếu của các nước châu Phi tại Liên Hợp Quốc, ở Tổ chức Thương mại Quốc tế (WTO), hoặc - gần đây nhất - tại Hội nghị Thượng đỉnh bàn về khí hậu ở Copenhagen.

Tất cả các kế hoạch của Trung Quốc cho thấy, định hướng châu Phi trong hoạt động kinh tế - chính trị đối ngoại của Trung Quốc đều mang ý nghĩa chiến lược, trở thành một nhân tố quan trọng của nền chính trị toàn cầu và nền kinh tế thế giới. Việc chủ động đề xuất hỗ trợ khoản cho vay nhằm củng cố lòng tin của Trung Quốc tại khu vực châu Phi, xoá đi những quan ngại về vai trò của Trung Quốc tại châu Phi, cũng như những hoài nghi về việc Trung Quốc có quan hệ mật thiết với các chế độ độc tài vi phạm nhân quyền nghiêm trọng tại châu Phi.

Thứ ba, di cư lao động gắn với các dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài và viện trợ.

Để tiếp tục tạo ảnh hưởng sâu rộng hơn ở các khu vực này, Trung Quốc ngày càng dùng nhiều hơn các chiêu bài viện trợ tài chính, đầu tư các dự án và đẩy mạnh hoạt động hợp tác trên nhiều lĩnh vực. Hơn nữa các khu vực này đều có tính địa chiến lược quan trọng mang tính toàn cầu, với nguồn tài nguyên thiên nhiên dồi dào, đường lối chính sách mở cửa năng động, tích cực thu hút các nguồn đầu tư nước ngoài, và châu Phi đã trở thành điểm đến lý tưởng của các nhà đầu tư Trung Quốc.

Từ năm 2003 đến năm 2008, đầu tư trực tiếp ra nước ngoài của Trung Quốc đã tăng vọt - từ 75 triệu USD lên 5,5 tỷ USD tại châu Phi. Trung Quốc được xếp là nhà đầu tư số một tại nhiều quốc gia. Thông qua các gói viện trợ phát triển, đầu tư xây dựng đường sá, cầu cống, trường học, bệnh viện, khai thác khoáng sản, ... các nhà đầu tư Trung Quốc tận dụng triệt để xuất khẩu lượng lao động dư thừa từ Trung Quốc ra nước ngoài. Mặt khác các nhà đầu tư Trung

Quốc cũng thường thích sử dụng nhân công của chính mình hơn, vừa dễ sai khiến, vừa giảm thiểu được các khó khăn do bất đồng ngôn ngữ, hay văn hoá khi sử dụng nhân công bản xứ cũng khiến cho số lượng lao động Trung Quốc hiện diện ở các khu vực này ngày càng nhiều.

Thứ tư, lao động Trung Quốc di cư chủ yếu là không có kỹ năng

Các dự án viện trợ xây dựng của Trung Quốc tập trung nhiều vào cơ sở hạ tầng như đường bộ, đường sắt, bến cảng, công trình công cộng lớn, khai thác khoáng sản... Do đó, ngoài những chuyên gia, kỹ thuật viên, giám sát viên phải đi theo các công trình hay dự án đầu tư là có trình độ tương đối cao, phần lớn lao động di cư đi theo các công trình, dự án đầu tư của Trung Quốc đều không có kỹ năng, hoặc chỉ làm những công việc không đòi hỏi kỹ năng. Họ thường là công nhân xây dựng, công nhân khai thác khoáng sản, công nhân của các nhà máy sản xuất, hoặc các tiểu thương, tiểu chủ.

Hình thức di cư của Trung Quốc hiện nay cũng tương tự như những cuộc di dân trong lịch sử với sự tham gia của nhiều tầng lớp dân cư. Nên bên cạnh những người di cư lao động theo viện trợ và đầu tư thì một bộ phận di cư cũng giống như bao thế hệ người Hoa khác khi ra nước ngoài, mô hình chung của những người Hoa mới nhập cư này cũng theo đường kiếm sống bằng bán hàng Trung Quốc trên hè phố, sau đó tích lũy vốn để mở cửa hàng nhỏ, dần dần tới phát triển thành cửa hàng bán buôn và mở sang ngành khác. Khác biệt lớn nhất giữa lớp người cũ và mới là lớp người sau phụ thuộc nhiều vào hàng hoá từ Trung Quốc hơn.

Thứ năm, những người lao động di cư có xu hướng định cư lâu dài

Theo một nghiên cứu công bố năm 2008, hầu hết lao động Trung Quốc khi hết hợp đồng đều tìm cách ở lại, cùng với cộng đồng người Hoa bản địa, hình thành nên các khu phố Tàu như làng Bảo Định ở châu Phi. Điều này từng diễn ra tại “lục địa Đen” từ gần hai thập kỷ qua, nhưng đang được đẩy mạnh như một quốc sách. Khi xây dựng các công trình viện trợ cho châu Phi, Chính phủ Trung Quốc đã đặt vấn đề cho phép công nhân Trung Quốc có thể ở lại định cư. Do đó, người Trung Quốc không ngừng đến châu Phi sinh sống và hình thành nhiều làng Trung Quốc. Đến năm 2006, có hơn 70.000 nông dân đến châu Phi làm nghề trồng trọt, thành lập 28 “làng Bảo Định”, mỗi làng có 400-2.000 người. Ở 17 nước châu Phi từ Sudan đến Zambia, từ Nigeria đến Kenya đều có các “làng Bảo Định” với quy mô khác nhau. Số lượng dự tính sẽ tăng lên hàng triệu người.

3. Xu hướng di chuyển lao động của Trung Quốc đến châu Phi trong thời gian tới

Trung Quốc là nước đông dân nhất trên thế giới và cũng là nước có tốc độ tăng trưởng kinh tế cao nhất trong khu vực châu Á - Thái Bình Dương. Tuy nhiên, tốc độ tăng trưởng kinh tế chưa tương xứng với tốc độ tăng việc làm. Tại Trung Quốc, trong giai đoạn 2000-2004, GDP tăng hơn 50% nhưng chỉ có khoảng 5% việc làm mới được tạo ra. Điều này một phần là do tăng trưởng kinh tế đang chuyển từ tăng trưởng dựa trên lao động sang tăng trưởng dựa trên vốn, đặc biệt là trong lĩnh vực công nghiệp.

Hàng năm Trung Quốc có thêm 20 triệu lao động mới, trong khi thị trường chỉ tạo được 12 triệu việc làm. Bên cạnh đó, do tác động của khủng hoảng tài chính, đến đầu năm 2009 một làn sóng sa thải lao động lớn chưa từng có xảy ra với khoảng 20 triệu lao động bị mất việc làm khiến Trung Quốc đang phải đối mặt với tình trạng thất nghiệp trầm trọng. Để giải quyết vấn đề thất nghiệp trong thời gian tới, chắc chắn Trung Quốc vẫn tiếp tục thúc đẩy di chuyển lao động sang châu Phi vì:

Thứ nhất, viện trợ và đầu tư trực tiếp nước ngoài của Trung Quốc đến châu Phi vẫn tiếp tục tăng

Do ảnh hưởng của khủng hoảng tài chính toàn cầu, đến hết tháng 3/2009 mới có 714.800 lao động Trung Quốc được tuyển đi lao động nước ngoài, thấp hơn so với cùng kỳ năm ngoái gần 30.000 người. Tuy nhiên, các chuyên gia tin rằng việc thị trường lao động bị co lại chỉ là tạm thời. Trong vài năm tới, số công nhân Trung Quốc ở nước ngoài sẽ tiếp tục gia tăng nhờ nền kinh tế thế giới hồi phục và chiến lược di dân của Trung Quốc.

Sự thành công kinh tế của Trung Quốc trong những năm qua đã giúp loại bỏ được phần nào khó khăn nghiêm ngặt do ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu gây ra; do đó Trung Quốc vẫn sẵn sàng mở rộng hầu bao viện trợ cho châu Phi, một mặt để tiếp tục tăng cường vai trò của mình ở các khu vực này, mặt khác để giành nguyên liệu chiến lược và thông qua đó tận dụng triệt để xuất khẩu lao động dư thừa của mình ra nước ngoài.

Trung Quốc đang chuẩn bị thực hiện ý tưởng lớn chưa từng thấy ở Cộng hoà dân chủ Congo sau khi đã đầu tư 12 tỷ USD vào phát triển cơ sở hạ tầng và ngành công nghiệp khai thác mỏ trong vòng 15 năm ở đất nước này. Đề án lớn này đáng chú ý không chỉ về quy mô to lớn mà cả về tính đa diện và nó là mô hình hợp tác tương lai giữa Trung Quốc và châu Phi.

Thứ hai, xu hướng nhân khẩu học của Trung Quốc

Ước tính năm 2020 dân số Trung Quốc sẽ tăng thêm hơn 100 triệu người so với năm 2007 lên 1,431 tỷ người. Tuy nhiên, nếu xét về những thay đổi về nhân khẩu học cho

thấy tại Trung Quốc tốc độ tăng trưởng dân số đang giảm với tỷ lệ sinh là 1,8, trong khi đó tỷ lệ già hoá ngày một tăng (xem bảng). Thực tế hiện nay dân số Trung Quốc đang lão hoá nhanh hơn so với châu Âu. Hơn nữa, những người trẻ có quá trình học tập lâu hơn, do vậy, tỷ lệ tham gia vào lực lượng lao động của thanh niên dự báo sẽ giảm. Điều này sẽ làm giảm áp lực đối với thị trường lao động trong nước. Lực lượng lao động trẻ (số người có việc làm và số người thất nghiệp) tại Trung Quốc dự báo giảm 10% trong giai đoạn 2005-2015. Đây sẽ là cơ hội cải thiện chất lượng việc làm cũng như đảm bảo sự bình đẳng về cơ hội việc làm đối với cả nam và nữ trên thị trường lao động.

Bảng 1: Một số chỉ số cơ bản về nhân khẩu của Trung Quốc

Tổng dân số (triệu)			Tỷ lệ trẻ em (%)		Tỷ lệ già (%)		Tỷ lệ sinh (%)	
1990	2007	2020	1990	2005	1990	2010	90-95	2005-10
1.142	1.329	1.431	42,9	27,7	8,3	11,4	2,0	1,8

Nguồn: UNDP (2009, Human Development Report 2009.

Thứ ba, biến đổi khí hậu toàn cầu

Trong lịch sử, giữa biến đổi khí hậu và sự di cư có một mối liên hệ chặt chẽ. Khi sự biến đổi khí hậu ngày càng đóng vai trò quan trọng đối với việc dân cư di chuyển chỗ ở, chắc chắn nó sẽ khiến hiện tượng di dân diễn ra gia tăng nhanh chóng. Do hệ quả từ các nhân tố “đẩy” và “kéo” về mặt nhân khẩu, kinh tế và xã hội, thế kỷ XXI đang xuất hiện nhanh chóng như một “kỷ nguyên di cư”. Với sự biến đổi khí hậu toàn cầu đang diễn ra ngày một trầm trọng, IOM ước tính số người trên thế giới phải rời bỏ quê hương có thể từ 25 triệu tới 1 tỷ người vào năm 2050.

Trung Quốc là một trong những nước được đánh giá là chịu ảnh hưởng lớn của

biến đổi khí hậu toàn cầu. Tại Trung Quốc 41% dân số, 60% tài sản và 70% các thành phố lớn đều nằm ở vùng duyên hải. Do đó quá trình biến đổi khí hậu làm tăng mực nước biển sẽ ảnh hưởng lớn tới dân cư sống ở những vùng này. Khi những sự kiện liên quan đến biến đổi khí hậu có khả năng khốc liệt hơn, nó sẽ gây ra những dòng di cư quốc tế bắt buộc với quy mô lớn đột biến. Và châu Phi là một điểm đến với nhiều cơ hội đang mở ra sẽ thu hút một lượng lớn của dòng di cư này.

Từ những phân tích ở trên có thể thấy, Trung Quốc thu được nhiều lợi ích do di chuyển lao động đến châu Phi mang lại, bao gồm cả lợi ích kinh tế, chính trị và xét ở một

khía cạnh nào đây thì lợi ích chính trị mang lại cao hơn so với lợi ích kinh tế. Do ảnh hưởng của những nhân tố “đẩy” và “kéo” đã trình bày ở trên, di cư lao động quốc tế của Trung Quốc trong thời gian tới sẽ tiếp tục gia tăng cả về chất và lượng.

Tài liệu tham khảo

1. UNDP (2009), *Human Development Report 2009*
2. Stratfor Global Intelligence, *Decade Forecast 2010-2020*
3. Paul J. Smith (2007), *Climate Change, Mass Migration and the Military Response*, Orbis (A Journal of World Affairs), Vol. 51, No. 4, Fall 2007.
4. G. Mohan (2009). *Chinese Migrants in Africa as New Agents of Development? An Analytical Framework*. European Journal of Development Research, Vol. 24, No.1, 2009.
5. E. Lebedeva (2008), *Trung Quốc và liên minh châu Âu tăng cường sự có mặt ở châu Phi*. MEIMO, No. 10, tr. 93-101.
6. *Làn sóng mới – di cư và xuất khẩu lao động của Trung Quốc (2009)*, www.tuoiitre.com.vn
7. *Nhân công Trung Quốc và đồng tiền kiếm ở nước ngoài*, Theo China Daily ngày 24/4/2009.
8. *Trung Quốc: Cơ hội và thách thức trong đầu tư tại châu Phi*, Tin Kinh tế Quốc tế số 113/2010.